

**ĐẢNG ỦY PHƯỜNG LA GI
BAN CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ,
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ
CHUYỂN ĐỔI SỐ**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

La Gi, ngày 05 tháng 01 năm 2026

Số 01 -QC/BCĐ

QUY CHẾ

**hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường La Gi**

- Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/BCĐ, ngày 30/9/2025 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Tỉnh ủy Lâm Đồng;

- Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/ĐU, ngày 01/7/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ phường La Gi khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Căn cứ Quyết định số 105-QĐ/ĐU, ngày 23/12/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về thành lập Ban Chỉ đạo phường La Gi về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Ban Chỉ đạo ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường La Gi, như sau:

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Chức năng

Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường La Gi (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo) có chức năng tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy về những chủ trương, giải pháp và tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây viết tắt là Nghị quyết 57-NQ/TW).

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Tham mưu, giúp Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ phường lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW.

2. Theo dõi, tổng hợp, kiểm tra, đôn đốc và sơ kết đánh giá tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW.

3. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Tỉnh ủy.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo yêu cầu của Tỉnh ủy.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Ban Chỉ đạo hoạt động theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và chịu trách nhiệm trước đồng chí Trưởng ban về lĩnh vực mình được phân công theo dõi, phụ trách.

2. Ban Chỉ đạo làm việc theo chương trình, kế hoạch do Ban Chỉ đạo xây dựng và thống nhất; kiểm điểm công tác hàng năm và đề ra nhiệm vụ cho năm tới. Đề cao sự phối hợp công tác, trao đổi thông tin giữa các thành viên trong Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Quy chế này.

3. Trưởng Ban chỉ đạo ký ban hành văn bản sử dụng con dấu của Đảng ủy; Phó Trưởng Ban thường trực ký ban hành văn bản sử dụng con dấu của Đảng ủy phường. Văn phòng Đảng ủy là cơ quan thường trực giúp việc cho Ban Chỉ đạo và thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo theo ủy quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo được thành lập theo Quyết định số 105-QĐ/ĐU, ngày 23/12/2025 về việc thành lập Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường La Gi. Khi có thay đổi thành viên thì Thủ trưởng đơn vị có liên quan thông báo bằng văn bản với Thường trực Ban Chỉ đạo để kịp thời thay thế, bổ sung.

2. Ban Chỉ đạo xem xét quyết định thành lập Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo theo quy định.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Đảng ủy về việc chỉ đạo triển khai, sơ kết, tổng kết, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội phường, các chi bộ trực thuộc phường.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy tham mưu cho Đảng ủy chỉ đạo, kiểm tra các cơ quan, đơn vị và các chi bộ trực thuộc trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn phường.

3. Xây dựng chương trình, kế hoạch và các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ở các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường, các chi bộ trực thuộc và doanh nghiệp trên địa bàn phường; định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

4. Được mời các cơ quan, đơn vị đến dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo để thống nhất triển khai, trao đổi nhiệm vụ thực hiện các nội dung, công việc liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

5. Biểu dương, khen thưởng những cá nhân, tập thể, tổ chức, cơ quan, địa phương, đơn vị có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW. Góp ý, phản ánh, phê bình, kiến nghị với các cơ quan chức năng đối với những tập thể, tổ chức, đơn vị, cá nhân không thực hiện nghiêm túc các nội dung của Nghị quyết số 57-NQ/TW.

Điều 6. Trách nhiệm của thành viên Ban Chỉ đạo

1. Là đầu mối chủ trì việc xây dựng, triển khai chương trình, kế hoạch, giải pháp thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW thuộc lĩnh vực, ngành mình phụ trách.

2. Kiến nghị, đề xuất với Ban Chỉ đạo những chủ trương, giải pháp thuộc lĩnh vực phụ trách để nâng cao hiệu quả hoạt động của Nghị quyết số 57-NQ/TW. Đề xuất chương trình, kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện, xây dựng báo cáo đột xuất, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW thuộc lĩnh vực phụ trách.

3. Đề xuất biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân thuộc lĩnh vực mình phụ trách thực hiện tốt Nghị quyết số 57-NQ/TW. Huy động, phân công cán bộ, công chức, viên chức và phương tiện (khi cần thiết) của đơn vị mình để phục vụ công việc của Ban Chỉ đạo khi có yêu cầu.

Điều 7. Trách nhiệm của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu giúp Trưởng ban và Phó Trưởng Ban thường trực tổ chức triển khai những công việc cụ thể về xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động; tham mưu việc triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường, các chi bộ, đảng bộ trực thuộc trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW.

2. Nghiên cứu, đề xuất và chỉ đạo, điều hành thực hiện các giải pháp duy trì và nâng cao chỉ số phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cấp phường, chỉ số hiện đại hóa cải cách hành chính.

3. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên của Tổ giúp việc; triển khai các nhiệm vụ của Tổ giúp việc; chỉ đạo Tổ giúp việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

4. Là đầu mối tiếp nhận thông tin, tập hợp số liệu để xây dựng báo cáo định kỳ hoặc đột xuất; chuẩn bị nội dung, điều kiện tổ chức các hội nghị, các kỳ họp thường kỳ cũng như đột xuất của Ban Chỉ đạo.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ CÁC MỐI QUAN HỆ

Điều 8. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, họp định kỳ 3 tháng một lần để kiểm điểm tình hình và bàn các giải pháp triển khai nhiệm vụ; khi cần thiết có thể họp đột xuất theo yêu cầu của Thường trực Ban Chỉ đạo. Tùy theo nội dung của từng cuộc họp, Ban Chỉ đạo có thể mời đại diện lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, đoàn thể có liên quan dự họp để phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

2. Hằng năm, Ban Chỉ đạo tổng kết công tác của Ban để đánh giá kết quả hoạt động và kiểm điểm việc hoàn thành nhiệm vụ của các thành viên trong năm; tổ chức hội nghị sơ kết việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện báo cáo định kỳ hằng quý, 1 năm; báo cáo đột xuất về tình hình và kết quả thực hiện công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách, gửi về cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, xây dựng báo cáo của Ban Chỉ đạo.

4. Các thành viên trong Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao các chế độ liên quan thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 9. Mối quan hệ công tác

1. Ban Chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy về tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

2. Quan hệ giữa Ban Chỉ đạo với các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường, các chi, đảng bộ trực thuộc và các loại hình doanh nghiệp và đơn vị kinh tế trên địa bàn phường là quan hệ chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

3. Thường trực Ban Chỉ đạo giữ mối quan hệ phối hợp với các cơ quan hữu quan.

Điều 10. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách phường cân đối, được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (nếu có).

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Ban Chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường, các chi bộ trực thuộc có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề chưa phù hợp, còn vướng mắc, các thành viên Ban Chỉ đạo gửi ý kiến đề xuất về cơ quan thường trực tổng hợp, báo cáo Thường trực Ban chỉ đạo xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND, UBND phường,
- Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội phường,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Các Phòng chuyên môn UBND phường,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy phường,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Thành viên Ban chỉ đạo (theo QĐ số 105-QĐ/ĐU),
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

BÍ THƯ

kiêm

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Nguyễn Quốc Nam